

## TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

---

# MÁY VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CẤP BÁCH CỦA VIỆC XÂY DỰNG TẬP BÀI GIẢNG VỀ XÃ HỘI HỌC TẠI VIỆT NAM

Giáo sư NHƯ THIẾT

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nhiều bộ môn khoa học non trẻ, xã hội học cũng đang được chú ý đặc biệt trong những năm cuối cùng của thế kỷ chúng ta. Sự thay đổi và biến động mãnh liệt của hiện thực xã hội và tư duy lý luận tương ứng, với hiện thực ấy, hàng loạt những hệ thống cấu trúc trước đây của nhiều ngành khoa học đã bị phá vỡ, thậm chí không còn được coi là mang tính khoa học nữa. Hệ thống cấu trúc của xã hội học cũng không nằm ngoài tình trạng đó.

Sự đổi thay trong hệ thống cấu trúc cũng bao hàm ý nghĩa sự đổi thay từ nội dung của chính bộ môn khoa học cụ thể. Không thể dùng những hệ thống của bộ môn xã hội học đã bị lạc hậu trước sự đổi mới to lớn của hiện thực xã hội hiện tại. Chúng ta không ngạc nhiên khi những bài giảng về xã hội học trước đây từng được coi là chính thống ở Liên Xô, Bungari, Hunggari, đã được thay thế bằng những tập bài giảng mới.

Trong những năm gần đây, xã hội học đã có một vị trí đáng chú ý tại Việt Nam. Tuy nhiên, việc giảng dạy về xã hội học không tránh khỏi sự lúng túng và thiếu một hệ thống lý luận chặt chẽ và do đó dễ rơi vào sự tùy tiện. Người ta đã sử dụng một cách dễ dãi khi thì tập bài giảng của Liên Xô, khi thì nội dung giáo trình của Cộng hòa dân chủ Đức, lúc lại theo các trật tự của sách công tác xã hội học Ba Lan. Đó là chưa kể đến tình trạng thiếu cân đối và phản khoa học khi bỏ qua phần lịch sử xã hội học với những đỉnh cao như August Comet, Max Weber... Hệ thống xã hội học tư sản hiện đại không hề được nhắc đến, kể cả những cuốn mới nhất với một tập thể tác giả dày dặn kinh nghiệm. Tính không hoàn chỉnh và phi hệ thống đã trở thành một thực trạng trong việc giảng dạy xã hội học tại một số nơi.

Một trong những điều đáng chú ý nữa là trong toàn quốc không hề có một giáo trình thống nhất dù chỉ là giáo trình giản lược hoặc tập nhập môn xã hội học tối thiểu. Không có một cơ sở giảng dạy nào đã in được một bản giáo trình xã hội học do các tác giả Việt Nam biên soạn, kể cả bản in chỉ lưu hành nội bộ. Chính vì thế đã xảy ra tình trạng mỗi một cơ sở giảng dạy xã hội học có một quan điểm khác biệt.

Bởi vậy việc khắc phục tình trạng lúng túng và tùy tiện trong giảng dạy xã hội học trước hết phải chú ý đến hệ thống cấu trúc thống nhất của một tập bài giảng. Chỉ có trên cơ sở khoa học của một tập bài giảng người ta mới có thể diễn giải và truyền đạt hợp lý những kiến thức về xã hội học. Việc biên soạn một tập bài giảng về xã hội học đã trở thành một nhu cầu cấp bách hiện nay ở Việt Nam.

### 1. Những bất hợp lý cần nhận biết trước các giáo trình xã hội học vẫn giảng dạy ở Việt Nam.

Một trong những vấn đề quan trọng bậc nhất để xác định sự tồn tại của một ngành khoa học chuyên biệt là ở đối tượng của nó. Tùy theo việc xác định chính xác hoặc không chính xác về đối tượng người ta sẽ có những phạm vi kết cấu rất khác nhau. Chẳng hạn nếu coi đối tượng của xã hội học là những quá trình xã hội thì phạm vi nghiên cứu của bộ môn khoa học này chỉ chú ý đến sự vận động có tính lịch sử của những yếu tố trong những chỉnh thể phát triển thuận chiều. Còn nếu như coi đối tượng của xã hội học là những tương tác của một tổng thể các nhân tố xã hội thì chúng ta sẽ phải chú ý đến sự chuyển hóa và các tác động qua lại nhiều chiều trong toàn bộ các yếu tố tạo thành các quan hệ xã hội. Do quan niệm không thống nhất và đối tượng xã hội học nên hầu hết các tập bài giảng đã có những dị biệt nghiêm trọng. Đáng lưu ý hơn là những quan niệm không rõ ràng về đối tượng của từng khoa học cụ thể. Cuộc tranh luận về đối tượng của xã hội học đang là một vấn đề có ý nghĩa cấp thời. Chúng ta chưa nói đến cái đúng và cái sai trong quá trình tìm hiểu chân lý. Nhưng chúng ta không thể chấp nhận cái khoa học khác nhau lại có chung một đối tượng.

Một trong những hiện tượng bất hợp lý của các giáo trình xã hội học đã có ở Việt Nam là tình trạng không thống nhất trong cấu trúc cơ bản của chính khoa học này. Dường như sự khác biệt về cấu trúc đã diễn ra phụ thuộc cho sự tùy tiện của các tác giả khác nhau, nếu không muốn nói là của những trường phái khác nhau. Mỗi tập giáo trình đều có thể đem đến cho người đọc những nhận biết khá rõ rệt về các nội dung mà các tác giả của nó lưu tâm đến nhiều nhất. Tất nhiên, không phải cứ lưu tâm nhiều nhất thì đó là chân lý. Nếu theo giáo trình của Viện Xã hội học Ba Lan thì khâu chủ thể (con người xã hội) đã được xem như đối tượng chú ý trung tâm của các quá trình xã hội. Còn khi xem xét về con người xã hội trong tập giáo trình của các nhà xã hội học Cộng hòa dân chủ Đức thì lại nổi lên các ý nghĩa một thực thể sản phẩm của hoàn cảnh xã hội. Việc nhấn mạnh hoặc coi nhẹ yếu tố này hay yếu tố khác trong phạm vi nghiên cứu của xã hội học nhất định sẽ dẫn đến việc mở rộng hay thu hẹp cấu trúc của chính bộ môn khoa học đó. Tham khảo thêm một số bài giảng của phương Tây chúng ta càng thấy rõ ý nghĩa của việc chuyển tiếp từ đối tượng đến kết cấu. Chẳng hạn trong cuốn nhập môn xã hội học do một tập thể tác giả người Mỹ biên soạn ấn hành 1987 thì có một chương rất lớn, chiếm một phần tư nội dung cuốn sách. Đó là chương “Những lệch chuẩn xã hội”. Sự xuất hiện của chương sách này là hợp lý hay không hợp lý? Chúng ta chưa nói đến nguồn gốc ra đời của từng nội dung cụ thể trong mỗi tập bài giảng, chỉ cần nói đến cái tỷ lệ dễ thấy nhất trong tương quan của cấu trúc cuốn sách cũ đã đủ thấy những ý đồ rất riêng biệt của các tác giả. Bởi thế, việc có phần này hay không có phần kia trong mỗi tập giáo trình là hết sức có ý nghĩa. Chúng ta cần khắc phục đến mức tối đa những yếu tố bất hợp lý trong cấu trúc của bài giảng. Đương nhiên, để có sự chuẩn xác và hợp lý thì không thể thiếu được những kiến giải khoa học và cơ sở thực tiễn. Để có sự hợp lý ngay từ trong cấu trúc thuần túy mang tính khoa học thì công việc đầu tiên lại là sự đối chiếu giữa các hệ thống cấu trúc khác nhau nhằm tìm ra những cơ sở lý luận đã sản sinh ra nó. Cái bất hợp lý của hầu hết những bài giảng xã hội học ở Việt Nam hiện nay là không có chương riêng cho hiện tượng sai lệch các chuẩn mực xã hội. Cái gốc của hiện tượng này là kiểu tư duy lý luận một chiều, cực đoan và khô cứng. Phải chăng họ sợ nói đến những sai lệch chuẩn mực xã hội như sự bộc lộ cái yếu kém, cái khuyết tật của chủ nghĩa xã hội. Trong thực tế mọi sự khảo sát từ những lệch chuẩn xã hội đã được dồn

cho tội phạm học. Ngay cả xã hội học về tội phạm cũng đã từng bị coi là không có trong hệ thống xã hội học với tư cách một khoa học hoàn chỉnh.

Hiện tượng bất hợp lý trong cấu trúc xã hội học thường thấy chính là hiện tượng khép kín hệ thống và giản đơn hóa trong những mô hình cố định. Mặc dầu không hệ thống giáo trình nào nói rõ rệt cái định hướng công thức và nghèo nàn đó nhưng cái giới hạn quen thuộc nhất đã trôi buộc nội dung vào một khuôn thước cực kỳ giản đơn để ít có giáo trình nào lại vượt ra khỏi cái giới hạn 3 phần: Xã hội học vĩ mô, xã hội học cấp trung gian và xã hội học vi mô. Tư tưởng về một hệ thống mở hết sức mờ nhạt nên rất khó tìm thấy những đối tượng mới trong từng phần cơ bản của hệ thống giáo trình. Có chăng là chỉ ở phần xã hội học chuyên biệt với những khả năng có thể có của sự hình thành một phạm vi nghiên cứu mới.

Ví dụ: Xã hội học về văn hóa đã được triển khai thành xã hội học về thị hiếu, xã hội học về khoa học, xã hội học về giáo dục, xã hội học về tôn giáo, xã hội học về nghệ thuật...

Các hệ thống mở này là liên tục vận động nhưng không thể là vô tận. Chính cái giới hạn của chiều hướng mở ấy là cái mà xưa nay các giáo trình không bàn đến. Như vậy là đã thủ tiêu đi tính quy luật của một quá trình nằm trong hoạt động thực tiễn và nhận thức. Khi xây dựng phần xã hội học chuyên biệt cho một giáo trình xã hội học không thể không nói đến những cơ sở lý luận của hệ thống nhận thức luận Mác xít. Sự tăng lên hoặc giảm đi của các ngành chuyên biệt bao giờ cũng phụ thuộc vào hai yếu tố: cái phản ánh và cái được phản ánh. Khi cái được phản ánh đã tồn tại và phát triển đến mức đòi hỏi cái phản ánh khái quát về nó thì khi ấy đã có đủ những nhân tố làm xuất hiện một khoa học cụ thể. Ở đây đã có sự hài hòa, nói đúng hơn có sự tương ứng giữa hiện thực xã hội và các lý thuyết khái quát về nó. Quay trở lại về chương “Những lệch chuẩn xã hội” trong giáo trình nhập môn xã hội học của Mỹ chúng ta sẽ thấy rõ hơn tính quy luật ấy. Khi cái xã hội không hiếm hành vi bạo lực, càng không hiếm các dạng tội ác thì sự mất cân bằng xã hội đã như một hệ quả không thể tránh được. Xã hội bạo lực Mỹ đã trở thành đối tượng đòi phản ánh trong ngành khoa học tương ứng với nó. Sự xuất hiện của cái phản ánh “các hành vi lệch chuẩn xã hội” đúng là hiện thực xã hội nổi bật không thể bỏ qua của bộ môn xã hội học trong nhiều nước.

Những bất hợp lý còn có thể tìm thấy rất nhiều khi chúng ta đọc và sử dụng các giáo trình xã hội học đang có ở Việt Nam. Chẳng hạn sự bất hợp lý trong quá trình sắp xếp các chuyên mục về lịch sử xã hội học, về vị trí vai trò của xã hội học tư sản hiện đại, về các phương pháp tiếp cận khác nhau của xã hội học trong tương quan với phép biện chứng duy vật...

Khắc phục những bất hợp lý này không phải là công việc dễ dàng. Nó đòi hỏi những tiền đề vững chắc từ hệ thống kiến thức khoa học đến chiều dày và độ sâu của hoạt động thực tiễn.

## **2. Vài nét về cơ sở thực tiễn và lý luận có ý nghĩa trong quá trình xây dựng tập bài giảng về xã hội học ở Việt Nam.**

Không có một giáo trình xã hội học nào lại không phản ánh hệ thống kiến thức của chính bộ môn khoa học ấy. Không thể có sự chấp vá sắp xếp tùy tiện những kiến thức xã hội học theo kiểu siêu hình. Tính chất chặt chẽ của những mối liên hệ nội tại không cho phép những kết cấu tùy tiện xuất hiện. Mặc dầu là tập bài giảng về xã hội

học, nhưng nó phải phản ánh cái chỉnh thể của chính hệ thống ấy. Tập bài giảng phải bộc lộ cái kết cấu bên trong của một bộ môn khoa học. Xuất phát từ đây chúng tôi quan niệm khi xây dựng tập bài giảng phải làm nổi bật được những nội dung:

Xã hội học là gì? Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của xã hội học, trình tự kết cấu và phương pháp tiếp cận hiện thực đặc thù của nó. Một mặt rất quan trọng nữa là phải trình bày rõ rệt về cái nội dung khách quan đã tạo nên sự phản ánh đặc biệt của khoa học này. Bởi thế phương pháp luận chỉ đạo trong việc xây dựng giáo trình xã hội học theo chúng tôi là phải tuân thủ những quy định sau đây:

- a) Đối tượng khoa học quy định kết cấu môn khoa học ấy.
- b) Hiện thực xã hội và thực tiễn xã hội quy định nội dung của khoa học ấy.
- c) Phương pháp tiếp cận xã hội học là một phương pháp phức hợp tương ứng với tính đa dạng phong phú và toàn vẹn của hiện thực xã hội.
- d) Toàn bộ hệ thống cấu trúc của xã hội học luôn luôn mở tương ứng với quá trình phát triển của tiến bộ xã hội.

Từ những nhận định ấy chúng tôi nêu ra một vài nhân tố có ý nghĩa thực tiễn và lý luận cần thiết, đáng chú ý trong quá trình xây dựng tập giáo trình xã hội học ở Việt Nam.

Trước hết, về mặt thực tiễn, không thể bỏ qua tính quy luật của bất kỳ một quá trình phản ánh nào. Đó là sự chi phối của không gian và thời gian cụ thể lịch sử đối với sự ra đời và vận động của mọi ngành khoa học. Không gian Việt Nam những năm 90 của thế kỷ với toàn bộ các đặc trưng của nó đã tạo thành nội dung không thể lẫn của xã hội học tại Việt Nam.

Khoa xã hội học ở Việt Nam sẽ trở thành một mớ nguyên lý trống rỗng nếu như nó bỏ qua các hiện thực xã hội nóng bỏng trong bước ngoặt lịch sử trọng đại của dân tộc.

Mọi phạm vi nghiên cứu sẽ xa lạ và khô cứng nếu như không mang dấu ấn của những nhân tố xã hội, quá trình xã hội nổi bật hiện thời. Đó là các hiện tượng xã hội tích cực và tiêu cực trong hoàn cảnh cực kỳ phức tạp của các mối quan hệ dân tộc và quốc tế những năm gần đây. Từ những khó khăn chông chát trong hoạt động kinh tế đến mọi thử nghiệm tìm kiếm về mô hình chủ nghĩa xã hội đích thực... đều mở ra những vấn đề nhức nhối đối với xã hội học. Sự suy thoái về phẩm chất cán bộ, sự xuống cấp nghiêm trọng của đạo đức, tình trạng vô chuẩn trong các thang giá trị... đã tồn tại, phát triển và biểu hiện muôn hình vạn trạng trong đời sống xã hội thường ngày.

Những biến động xã hội ấy phải được phản ánh trong nội dung của xã hội học Việt Nam. Nó phải trở thành đối tượng chú ý đặc biệt trong những khái quát khoa học thể hiện ở các chương mục về “Sự phát triển xã hội”, “Chuẩn giá trị xã hội và sự sai lệch chuẩn xã hội”.

Các vấn đề xã hội sâu sắc và lớn rộng ảnh hưởng đến toàn bộ các quá trình xã hội đặc biệt là các quá trình sản xuất, giao tiếp, phát triển nhân cách xưa nay thường được quy về cho các ngành xã hội học về lối sống, xã hội học về văn hóa, xã hội học về lao động... Nhưng nếu xét các biểu hiện quan trọng trong hầu hết các quan hệ xã hội hiện nay thì không thể bằng lòng với sự phân bố ấy. Nó phải được phản ánh và tổng kết trong những chương mục lớn của lý thuyết khung mà người ta quen gọi là lý luận đại cương của xã hội học. Xét cho cùng việc mở rộng khung lý thuyết và sự đảo lộn

từng phần trong hệ thống cấu trúc xã hội học chính là do yêu cầu cấp bách và tất yếu của hiện thực khách quan. Hiện thực khách quan trong quá trình vận động đã là tiền đề cho sự vận động của hệ thống lý luận. Quá trình đổi mới toàn diện và triệt để trong nhận thức và trong đời sống xã hội đòi hỏi sự tương ứng của hệ thống khoa học phản ánh nó sự không chấp nhận những thành quả khoa học của nhiều nhà xã hội học có tên tuổi ở phương Tây, nhiều khi chỉ là do sự khác biệt của cái khung lý thuyết vốn có quen thuộc, không vận động ấy.

Những vấn đề thuộc phương pháp tiếp cận đặc thù của xã hội học đối với hiện thực xã hội cũng đòi hỏi làm nổi lên trong cấu trúc bài giảng. Điều tra thực nghiệm với toàn bộ quá trình lịch sử của nó còn phải được xác định trong thời phát triển như vũ bão của cách mạng khoa học - kỹ thuật. Ngoài ra, trong cái tổng thể của tập bài giảng sẽ mất cân đối nếu như bỏ qua một vấn đề mới mẻ và tất yếu. Vấn đề thành quả của các khoa học bổ trợ. Những năm cuối cùng của thế kỷ XX, không có một khoa học nào được coi là khoa học phát triển độc lập, hoàn chỉnh khi nó không sử dụng một cách tích cực nhất những thành quả của các khoa học kế cận với nó. Bởi thế phải có một chương về xã hội học với các thành quả của khoa học bổ trợ.

Tất nhiên, sự chuyển tiếp ở mỗi chương, mỗi bài trong tập bài giảng đều phải phản ánh tính lô gích của thực tế khách quan, mà thể hiện sự chuẩn tác của tư duy khái quát. Do đó trong mỗi phần của từng chương, tiết, viện lý giải về cơ sở lý luận phải đặt lên hàng đầu.

Trong một bài khác, chúng tôi sẽ cụ thể hóa dự thảo hệ thống cấu trúc này.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Xã hội học đại cương, Nhà xuất bản Academiei Republicii Socialiste Rumani, Bucarest, 1970. Tư liệu dịch Viện xã hội học.
2. Sách công tác của nhà xã hội học, Nhà xuất bản Khoa học, Moskva, 1970. Tư liệu dịch Viện Xã hội học.
3. Xã hội học, Nhà xuất bản Tiến bộ, Moskva 1960, Tư liệu dịch Viện xã hội học.
4. Cơ sở Xã hội học, Budapest, 1978, Tư liệu dịch Viện Xã hội học.
5. Quá trình nghiên cứu Xã hội học Nhà xuất bản Verlag, Berlin 1976.
6. Điều tra xã hội học, Nhà xuất bản Tiến bộ, Bungari 1975
7. Nhập môn Xã hội học New York, Macmillan publishing Compang 1987.
8. Nhập môn Xã hội học London, 1987.